TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 286/2024/QĐCNTTLH	*Vũng Tàu, ngày 05 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đặng Văn H và bà Đoàn Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 6 năm 2024, về việc yêu cầu ly hôn của ông Đặng Văn H, sinh năm 1978.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, gồm:

+ *Người khởi kiện*: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1978

Nơi thường trú: đường T, Phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ *Người bị kiện:* Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1982

Nơi thường trú: đường X, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận ông Đặng Văn H và bà Đoàn Thị N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Đặng Văn H và bà Đoàn Thị N có một con chung là Đặng Kim Tùng B, sinh ngày 25-8-2016.

Theo sự thỏa thuận của ông H, bà N và nguyện vọng của con: Bà N trực tiếp nuôi cháu Đặng Kim Tùng B. Ông Hiển có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông Đặng Văn H và bà Đoàn Thị N thỏa thuận, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Đặng Văn H và bà Đoàn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- THADS TP. Vũng Tàu;
- UBND Phường 2, TP.Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hiếu